

Mẫu nhãn hộp:



THÔNG HUYẾT TIÊU NẸ DHD

GIẢM SÚNG ĐAU, TAN BẦM TÍM

THÔNG HUYẾT TIÊU NẸ DHD
GIẢM SÚNG ĐAU, TAN BẦM TÍM

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 22/6/17

Hộp 2 vỉ x 20 viên nén bao phim

Thành phần: mỗi viên nén có chứa
Cao khô Huyết giác.....300 mg
(*Extractum Dracaenae cambodiana Siccus*)
Tương đương 2,4g Huyết giác (*Lignum Dracaenae cambodiana*)
Tá dược.....vd 1 viên
Bảo quản: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C,
tránh ánh sáng trực tiếp.
Tiêu chuẩn chất lượng : Đạt TCCS

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG

SDK (Reg.No):
Số lô sx:
Ngày sx:
HD:



THÔNG HUYẾT TIÊU NẸ DHD

GIẢM SÚNG ĐAU, TAN BẦM TÍM

THÔNG HUYẾT TIÊU NẸ DHD
GIẢM SÚNG ĐAU, TAN BẦM TÍM

Hộp 2 vỉ x 20 viên nén bao phim

Công dụng:
Hoạt huyết, chỉ thông, tán ứ, sinh tân, chỉ
huyết sinh cơ.

Chỉ định:

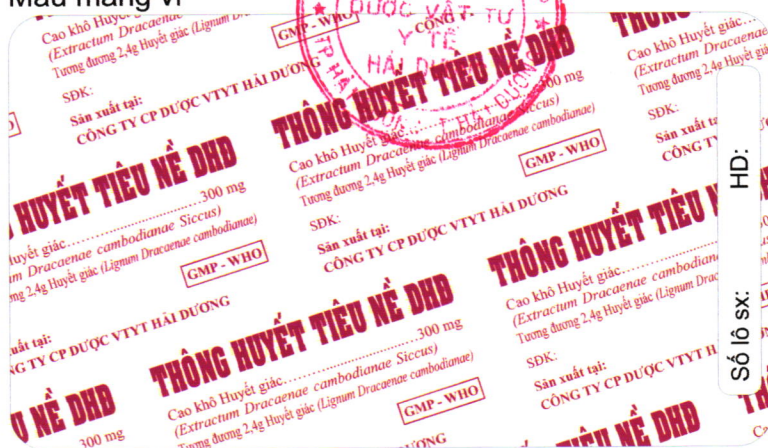
- Các trường hợp chấn thương máu tụ sưng đau
và đập gây bầm tím, tụ máu sưng đau do chấn
thương .
- Sau đẻ huyết ứ ở tử cung, bế kinh.

Liều dùng - Cách dùng:
Ngày uống 2 - 3 lần, mỗi lần 2 viên.

Chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem kỹ bên trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

Sản xuất tại:
CÔNG TY CP DƯỢC VITYT HẢI DƯƠNG
Địa chỉ: Số 102 Chi Lăng, P. Nguyễn Trãi,
TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Mẫu màng vỉ



Mẫu nhãn hộp:



THÔNG HUYẾT TIÊU NẸ DHD

GIẢM SỪNG ĐAU, TAN BẦM TÍM

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Thành phần: mỗi viên nén có chứa
Cao khô Huyết giác.....300 mg
(*Extractum Dracaenae cambodiana Siccus*)
Tương đương 2,4g Huyết giác (*Lignum Dracaenae cambodiana*)
Tá dược.....vd 1 viên
Bảo quản: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C,
tránh ánh sáng trực tiếp.
Tiêu chuẩn chất lượng : Đạt TCCS

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG

SDK (Reg.No):
Số lô sx:
Ngày sx:
HD:

THÔNG HUYẾT TIÊU NẸ DHD
GIẢM SỪNG ĐAU, TAN BẦM TÍM



THÔNG HUYẾT TIÊU NẸ DHD

GIẢM SỪNG ĐAU, TAN BẦM TÍM

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Công dụng:
Hoạt huyết, chỉ thống, tán ứ, sinh tân, chỉ
huyết sinh cơ.

Chỉ định:

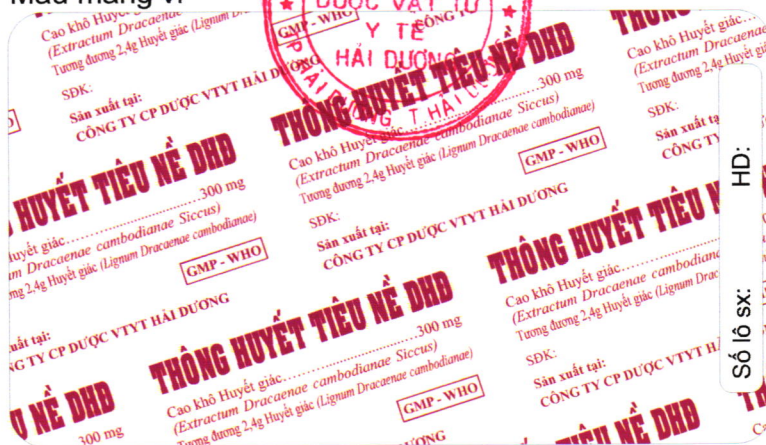
- Các trường hợp chấn thương máu tụ sưng đau
và dập gầy bầm tím, tụ máu sưng đau do chấn
thương .
- Sau đẻ huyết ứ ở tử cung, bế kinh.

Liều dùng - Cách dùng:
Ngày uống 2 - 3 lần, mỗi lần 2 viên.

Chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem kỹ bên trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

Sản xuất tại:
CÔNG TY CP ĐƯỢC VẬT TƯ HẢI DƯƠNG
Địa chỉ: Số 102 Chi Lăng, P. Nguyễn Trãi,
TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Mẫu màng vỉ



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHO NGƯỜI BỆNH

Tên thuốc: THÔNG HUYẾT TIÊU NÈ DHH

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

1. Thành phần của thuốc:

Cao khô Huyết giác (<i>Extractum Dracaenae cambodiana Siccus</i>) tương đương 2,4 g Huyết giác (<i>Lignum Dracaenae cambodiana</i>)	300 mg
Tá dược: Avicel 101, Calci carbonat, Polyvinyl Pyrolidon (PVP) K30, Magnesi stearat, Bột Talc, Hydroxy propyl methyl cellulose (HPMC) 606, Polyethylen glycol 6000, Titan dioxyd, Oxyd sắt đỏ, Ethanol 96 ⁰ , nước tinh khiết	vđ 1 viên

2. Mô tả sản phẩm:

Viên nén bao phim hình tròn, bề mặt nhẵn bóng, màu nâu đỏ, nhân bên trong màu nâu, mùi thơm dược liệu.

3. Quy cách đóng gói:

Hộp 10 vỉ x 10 viên ; 2 vỉ x 20 viên kèm hướng dẫn sử dụng

4. Thuốc dùng cho bệnh gì?

- Các trường hợp chấn thương máu tụ sưng đau, va đập gây bầm tím, tụ máu sưng đau do chấn thương.

- Sau đẻ huyết hơi ứ trệ, bế kinh

5. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?

Ngày uống 2 - 3 lần, mỗi lần 2 viên.

6. Khi nào không nên dùng thuốc này?

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Phụ nữ có thai.

7. Tác dụng không mong muốn:

Chưa có báo cáo

7. Nên tránh dùng những loại thực phẩm hay thuốc gì khi đang sử dụng thuốc này?

Chưa có báo cáo.

9. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

Nếu quên dùng thuốc một lần, bỏ qua và dùng thuốc tiếp tục theo đúng liều chỉ dẫn. Không được gấp đôi liều lượng sau khi quên dùng thuốc một lần.

10. Cần bảo quản thuốc này như thế nào?

Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30⁰C, tránh ánh sáng trực tiếp.

11. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng quá liều?

Chưa có báo cáo.

12. Cần làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo:

Tham vấn nhân viên y tế khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo.

13. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này:

13.1 Các tình trạng cần thận trọng khi dùng thuốc

Thận trọng đối với những người đang chảy máu, phụ nữ đang hành kinh.

13.2 Các khuyến cáo dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thuốc không dùng cho phụ nữ có thai.

Thuốc dùng được cho phụ nữ đang cho con bú

13.3 Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc (người vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác)

Thuốc dùng được khi đang lái xe hoặc đang vận hành máy móc.

14. Khi nào cần tham vấn bác sỹ?

Cần tham vấn của bác sỹ khi dùng kết hợp nhiều thuốc hay khi có dấu hiệu bất thường nào khác.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.

15. Hạn dùng của thuốc: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

16. Tên, địa chỉ, biểu tượng nhà sản xuất:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG

Số 102, Phố Chi Lăng, Phường Nguyễn Trãi, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương

17. Ngày xem xét, sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHO CÁN BỘ Y TẾ

Tên thuốc: THÔNG HUYẾT TIÊU NÈ DHH

1. Thành phần, hàm lượng thuốc: Mỗi viên bao phim có chứa:

Cao khô Huyết giác (<i>Extractum Dracaenae cambodiana Siccus</i>) tương đương 2,4 g Huyết giác (<i>Lignum Dracaenae cambodiana</i>)	300 mg
Tá dược: Avicel 101, Calci carbonat, Polyvinyl Pyrolidon (PVP) K30, Magnesi stearat, Bột Talc, Hydroxy propyl methyl cellulose (HPMC) 606, Polyethylen glycol 6000, Titan dioxyd, Oxyd sắt đỏ, Ethanol 96 ⁰ , nước tinh khiết	vđ 1 viên

2. Dạng bào chế: Viên nén bao phim

3. Quy cách đóng gói: Hộp 10 vỉ x 10 viên ; 2 vỉ x 20 viên kèm hướng dẫn sử dụng.

4. Công dụng-chỉ định, liều dùng-cách dùng, chống chỉ định:

4.1. Công dụng: Hoạt huyết, chỉ thông, tán ứ, sinh tân, chỉ huyết sinh cơ.

4.2. Chỉ định:

- Các trường hợp chấn thương máu tụ sưng đau, va đập gây bầm tím, tụ máu sưng đau do chấn thương.

- Sau đẻ huyết ứ trệ, bế kinh

4.3. Liều dùng-cách dùng:

Ngày uống 2 - 3 lần, mỗi lần 2 viên.

4.4. Chống chỉ định:

Phụ nữ có thai.

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

5. Thận trọng:

5.1 Các tình trạng cần thận trọng khi dùng thuốc

Thận trọng đối với những người đang chảy máu, phụ nữ đang hành kinh.

5.2 Các khuyến cáo dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thuốc không dùng cho phụ nữ có thai.

Thuốc dùng được cho phụ nữ đang cho con bú

5.3. Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc (người vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác)

Thuốc dùng được khi đang lái xe hoặc đang vận hành máy móc.

6. Tương tác với các thuốc khác

Chưa có báo cáo.

7. Tác dụng không mong muốn:

Chưa có báo cáo

8. Quá liều, cách xử trí:

Chưa có báo cáo về việc sử dụng thuốc quá liều. Không dùng quá liều chỉ định

9. Các dấu hiệu cần lưu ý:

Không có

10. Điều kiện bảo quản, hạn dùng của thuốc

10.1 Điều kiện bảo quản

Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30⁰C, tránh ánh sáng trực tiếp.

10.2 Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

11. Tên, địa chỉ nhà sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG

Số 102, Phố Chi Lăng, Phường Nguyễn Trãi, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương

12. Ngày xem xét, sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng:



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Lô Minh Hùng